2. Phải bảo đảm điều kiện sản xuất, kinh doanh để chất lượng, sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố.

3. Tự kiểm tra chất lượng và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa do mình sản xuất, kinh doanh theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

4. Lưu giữ hồ sơ sản phẩm, hàng hóa đã công bố tiêu chuẩn chất lượng và trình cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

Điều 6. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan có thẩm quyền nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 của Quy định này kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về công bố tiêu chuẩn theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về công bố tiêu chuẩn chất lượng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, kiến nghị về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Thứ trưởng

Bùi Bá Bổng

QUYẾT ĐỊNH số 06/2005/QĐ-BNN ngày 24/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ vào Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng phòng hộ đầu nguồn QPN-13 - 91, ban hành kèm theo Quyết định số 134/QĐ-KT ngày 04/4/1991 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

Căn cứ vào Quy trình kỹ thuật trồng rừng thâm canh các loài thông, bạch đàn, bồ đề, keo lá to để cung cấp nguyên liệu giấy (QTN 27-87), ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ ngày 23/6/1987 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

Căn cứ vào Quy phạm phục hồi rừng bằng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung (QPN 21-98), ban hành kèm theo Quyết định số 175/1998/

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

QĐ-BNN-KHCN ngày 04/11/1998 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy định nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo Chính phủ. Bãi bỏ Quyết định số 162/1999/QĐ-BNN-PTLN ngày 10/12/1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn "Ban hành quy định tạm thời nghiệm thu khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh kết hợp trồng bổ sung, trồng rừng và chăm sóc rừng".

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Thủ trưởng các Cục, Vụ, các đơn vị có liên quan, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Thứ trưởng

Hứa Đức Nhị

QUY ĐỊNH nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên

(ban hành kèm theo Quyết định số 06/2005/QĐ-BNN ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định nội dung, phương pháp tiến hành và tiêu chuẩn nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên (gọi tắt là các công trình lâm sinh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân thực hiện giao, nhận khoán các công trình lâm sinh bằng vốn ngân sách Nhà nước cấp.

Đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện giao, nhận khoán các công trình lâm sinh bằng nguồn vốn viện trợ nước ngoài, vốn vay ngân sách và vay tín dụng các ngân hàng thương mại Nhà nước nếu không có quy định khác thì cũng thực hiện việc nghiệm thu theo Quy định này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện giao, nhận khoán các công trình lâm sinh bằng một phần vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thì thực hiện việc nghiệm thu các hoạt động lâm sinh được ngân sách hỗ trợ theo Quy định này hoặc theo các quy định riêng của chính sách hỗ trợ.

Đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện giao, nhận khoán các công trình lâm sinh bằng vốn vay tín dụng khác thì không thực hiện việc nghiệm thu theo Quy định này.

Điều 3. Căn cứ để tiến hành nghiệm thu

1. Kế hoạch lâm sinh (trồng rừng, chăm sóc.....) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hồ sơ giao khoán; hợp đồng giao, nhận công việc giữa bên A (bên giao khoán) và bên B (bên nhận khoán).

3. Hồ sơ thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nội dung nghiệm thu

1. Nghiệm thu khối lượng công việc: Nghiệm thu khối lượng từng loại công việc thực hiện so với khối lượng hợp đồng được ký kết.

2. Nghiệm thu chất lượng công việc: Nghiệm thu chất lượng từng loại công việc thực hiện theo các tiêu chuẩn kỹ thuật so với thiết kế kỹ thuật được phê duyệt và hợp đồng ký kết.

Điều 5. Nghiệm thu cơ sở và phúc tra nghiệm thu.

1. Nghiệm thu cơ sở: Là nghiệm thu kết quả thực hiện giữa bên A (bên giao khoán) và bên B (bên nhận khoán).

a) Đối với các hạng mục lâm sinh cần thiết phải thực hiện qua 2 bước nghiệm thu - bước 1, bước 2, thì kết quả nghiệm thu các lần trong bước 1, là căn cứ để tiến hành nghiệm thu cơ sở (bước 2).

b) Kết quả nghiệm thu cơ sở là căn cứ sau cùng để thanh quyết toán công trình.

2. Phúc tra nghiệm thu: Là kiểm tra lại kết quả nghiệm thu cơ sở. Phúc tra nghiệm thu do cấp trên trực tiếp của bên A tiến hành đối với bên A, là công việc thuộc chức năng quản lý của cấp trên khi thấy cần thiết phải kiểm tra nghiệm thu. Thành phần phúc tra nghiệm thu do cấp trên của bên A quyết định. Mẫu biên bản nghiệm thu phúc tra tại Phụ biểu 5.

a) Phúc tra nghiệm thu chỉ thực hiện sau khi hoàn thành nghiệm thu cơ sở, chậm nhất 30 ngày kể từ khi có báo cáo kết quả nghiệm thu cơ sở.

b) Khối lượng phúc tra nghiệm thu bằng 10% khối lượng nghiệm thu cơ sở. Trường hợp cần thiết có thể tăng khối lượng phúc tra nghiệm thu để tăng cường chức năng kiểm tra giám sát.

c) Kết quả nghiệm thu phúc tra sẽ phủ nhận kết quả nghiệm thu cơ sở, là căn cứ sau cùng để thanh quyết toán công trình.

Chương II

NGHIỆM THU TRỒNG RỪNG

Điều 6. Quy định các bước nghiệm thu,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

nội dung, phương pháp tiến hành nghiệm thu cơ sở.

1. Các bước nghiệm thu

a) Bước 1: Nghiệm thu công tác chuẩn bị trồng rừng

Bước nghiệm thu này làm cơ sở để quyết định bên nhận khoán được tiếp tục trồng rừng theo hợp đồng đã ký.

- Thành phần tham gia nghiệm thu: Cán bộ kỹ thuật giám sát của bên A nghiệm thu trực tiếp với bên B.

- Nội dung nghiệm thu: nghiệm thu toàn diện trên toàn bộ diện tích, bao gồm phát dọn thực bì, cuốc hố, kích thước hố, cự ly hố, bón lót.

- Kết quả nghiệm thu bước 1 được thể hiện trên phiếu nghiệm thu theo mẫu tại Phụ biểu 1a và là cơ sở cho nghiệm thu trồng rừng (bước 2).

b) Bước 2: Nghiệm thu sau khi trồng, tiến hành hai đợt, đợt một thời gian nghiệm thu sau khi trồng 2 tháng đối với tất cả các loài cây; đợt hai nghiệm thu phần diện tích không đạt tiêu chuẩn trong nghiệm thu đợt một, nghiệm thu đợt hai tiến hành sau khi trồng dặm một tháng.

- Thành phần tham gia nghiệm thu.

Bên giao khoán: Gồm đại diện chủ dự án cấp cơ sở (lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, kế toán).

Bên nhận khoán: Người đại diện nhận khoán và một trong các đại diện hợp tác xã, chính quyền xã, thôn bản (nếu thấy cần thiết).

2. Nội dung nghiệm thu bước 2, phương pháp tiến hành.

a) Nghiệm thu khối lượng: Kiểm tra thực địa toàn bộ diện tích, xác định vị trí ranh giới, đối chiếu với bản đồ thiết kế, khoanh và xác định tỷ lệ thực hiện bằng mục trắc hoặc đo đạc trực tiếp.

b) Nghiệm thu chất lượng: Nghiệm thu các tiêu chuẩn kỹ thuật trồng rừng được quy định trong hợp đồng giao khoán.

- Đối với rừng trồng toàn diện:

Đo đếm toàn bộ diện tích hoặc đo đếm ô tiêu chuẩn.

Nếu đo đếm ô tiêu chuẩn thì diện tích ô tiêu chuẩn là 100m², được lập trên tuyến đại diện của lô rừng. Số ô tiêu chuẩn tối thiểu được quy định như sau:

Diện tích lô ≤ 3 ha: 10 ô

Diện tích lô > 3 - 4 ha: 15 ô

Diện tích lô > 4 - 5 ha: 20 ô

- Đối với rừng trồng theo băng: Đo đếm toàn bộ số lượng cây trên diện tích băng trồng.

c) Kết quả nghiệm thu bước 2 là căn cứ để thanh quyết toán hợp đồng, được thể hiện theo mẫu tại Phụ biểu 1b.

3. Các chỉ tiêu nghiệm thu, biện pháp xử lý

- Chỉ tiêu nghiệm thu bước 1 (chuẩn bị trồng rừng).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Các chỉ tiêu	Nội dung nghiệm thu	Tiêu chuẩn đánh giá	Biện pháp xử lý
1. Phát dọn thực bì	Kỹ thuật phát dọn thực bì	- Đúng thiết kế trong hợp đồng ký kết	Đạt tiêu chuẩn trồng
		- Một trong các nội dung không đúng thiết kế trong hợp đồng	Phát dọn lại, nếu không thực hiện, không được trồng rừng
2. Kích thước hố, cự ly hố	Kích thước hố, cự ly hố theo thiết kế trong hợp đồng	- Đúng kích thước, đúng cự ly	Đạt tiêu chuẩn trồng
		- Không đúng kích thước, sai cự ly	Không đạt tiêu chuẩn trồng rừng, cuốc lại cho đúng kích thước, nếu không thực hiện không được trồng rừng
3. Bón lót	Quy định bón lót theo thiết kế trong hợp đồng	- Đúng thiết kế	Đạt tiêu chuẩn trồng rừng
		- Không đúng quy định theo thiết kế trong hợp đồng	Không đạt tiêu chuẩn trồng rừng, yêu cầu bón lót lại đúng quy định, nếu không thực hiện không được trồng rừng

- Chỉ tiêu nghiệm thu bước 2 (nghiệm thu cơ sở)

Các chỉ tiêu	Nội dung nghiệm thu	Tiêu chuẩn đánh giá	Đánh giá, kết luận
1. Diện tích	Diện tích thực trồng so với diện tích trong hợp đồng	Trồng đủ diện tích theo hợp đồng	Nghiệm thu thanh toán 100%
		thực trồng < 100%	Nghiệm thu thanh toán theo thực trồng
2. Tỷ lệ cây sống tốt	So với quy định theo thiết kế trong hợp đồng	≥ 85% cây sống tốt	Nghiệm thu thanh toán 100% giá trị hợp đồng
		< 85% cây sống tốt	Không nghiệm thu, bên B tự lo cây giống đúng tiêu chuẩn, trồng bổ sung để đạt quy định, sau 1 tháng nghiệm thu lại, nếu không thực hiện, diện tích này không được nghiệm thu thanh toán

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

4. Hồ sơ nghiệm thu trồng rừng gồm hợp đồng giao khoán và biên bản nghiệm bước 1 (Phụ biểu 1a), biên bản nghiệm thu bước 2 (Phụ biểu 1b).

Chương III

NGHIỆM THU KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH RỪNG

Điều 7. Nghiệm thu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng kết hợp trồng bổ sung cây lâm nghiệp.

1. Các bước nghiệm thu thực hiện như quy định tại khoản 1 Điều 6.

2. Nội dung nghiệm thu, phương pháp tiến hành: Thực hiện như nghiệm thu trồng rừng theo băng quy định tại khoản 2 Điều 6.

3. Các chỉ tiêu nghiệm thu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung.

Các chỉ tiêu	Nội dung nghiệm thu	Biện pháp xử lý
1. Diện tích thực hiện	Đủ diện tích ký trong hợp đồng	Nghiệm thu 100%
	Không đủ diện tích	Nghiệm thu theo diện tích thực hiện
2. Trồng bổ sung cây lâm nghiệp	Thực hiện như quy định tại khoản 3 Điều 6	

4. Hồ sơ nghiệm thu gồm hợp đồng giao khoán và biên bản nghiệm thu theo mẫu tại Phụ biểu 1a, 1b.

Điều 8. Nghiệm thu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng có tác động biện pháp kỹ thuật lâm sinh.

1. Các bước nghiệm thu

Các bước nghiệm thu tùy theo số lần tác động kỹ thuật được quy định trong hợp đồng giao khoán. Nếu tác động 1 lần/năm thì chỉ nghiệm thu 1 bước, nghiệm thu ngay sau khi bên B thực hiện xong khối lượng công việc. Nếu tác động kỹ thuật nhiều lần/năm thì các bước nghiệm thu được quy định như sau:

a) Bước 1: Nghiệm thu các tác động biện pháp kỹ thuật được quy định cho các lần 1, 2,...

- Thời gian nghiệm thu tiến hành ngay sau khi thực hiện xong công việc.

- Thành phần nghiệm thu gồm cán bộ kỹ thuật bên A giám sát nghiệm thu trực tiếp với đại diện bên B.

- Kết quả nghiệm thu bước 1 (kết quả nghiệm thu của các lần 1, 2, 3...) là cơ sở để tiến hành nghiệm thu bước 2, được thể hiện theo mẫu tại Phụ biểu 2a.

b) Bước 2: Nghiệm thu cơ sở - nghiệm thu lần cuối toàn bộ khối lượng, chất lượng khu rừng khoanh nuôi có tác động biện pháp kỹ thuật lâm sinh.

- Thời gian nghiệm thu tiến hành ngay sau khi bên B thực hiện xong các lần tác động kỹ thuật theo quy định trong hợp đồng giao khoán.

- Thành phần tham gia nghiệm thu:

Bên giao khoán: Gồm đại diện chủ dự án cấp cơ sở, cán bộ kỹ thuật, kế toán.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Bên nhận khoán: Người đại diện nhận khoán và một trong các đại diện hợp tác xã, chính quyền xã, thôn bản (nếu thấy cần thiết).

- Kết quả nghiệm thu bước 2 là căn cứ để thanh quyết toán hợp đồng, được thể hiện theo mẫu tại Phụ biểu 2b.

2. Nội dung nghiệm thu, phương pháp tiến hành:

a) Nghiệm thu khối lượng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6.

b) Nghiệm thu chất lượng: Khảo sát toàn bộ diện tích, đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật quy định, đánh giá tỷ lệ % chất lượng kỹ thuật thực hiện.

3. Các chỉ tiêu nghiệm thu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có tác động biện pháp kỹ thuật lâm sinh

Các chỉ tiêu	Nội dung nghiệm thu	Biện pháp xử lý
1. Diện tích thực hiện	Đủ diện tích ký trong hợp đồng	Nghiệm thu 100%
	Không đủ diện tích	Nghiệm thu theo diện tích thực hiện
2. Phát luỗng dây leo, cây bụi, sửa gốc tái sinh chồi, cuốc rạch v.v...	Đúng thiết kế kỹ thuật quy định trong hợp đồng	Nghiệm thu
	Không đúng thiết kế kỹ thuật	Không nghiệm thu
3. Rừng bị tác động phá hoại	Thực hiện như quy định tại khoản 4 Điều 10	

4. Hồ sơ nghiệm thu gồm hợp đồng giao khoán và biên bản nghiệm thu theo mẫu tại Phụ biểu 2a, 2b.

Chương IV

NGHIỆM THU CHĂM SÓC RỪNG

Điều 9. Nghiệm thu chăm sóc rừng trồng

1. Các bước nghiệm thu: Thực hiện như quy định tại khoản 1 Điều 8.

2. Nội dung nghiệm thu, phương pháp tiến hành

a) Nghiệm thu khối lượng: Thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 6.

b) Nghiệm thu chất lượng: Nghiệm thu các chỉ tiêu kỹ thuật chăm sóc.

- Phát dọn thực bì, cuốc xới vun gốc cây: Khảo sát toàn bộ diện tích.

- Bón thúc, tỷ lệ cây sống: Thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 6.

3. Các chỉ tiêu nghiệm thu chăm sóc rừng trồng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Các chỉ tiêu	Nội dung	Tiêu chuẩn đánh giá	Biện pháp xử lý
1. Phát dọn thực bì	Diện tích phát dọn thực bì đúng thiết kế kỹ thuật	≥ 90%	- Nghiệm thu thanh toán 100%
		< 90%	- Không nghiệm thu
2. Cuốc xới vun gốc	Diện tích cuốc xới vun gốc đúng thiết kế kỹ thuật	≥ 90%	- Nghiệm thu thanh toán 100%
		< 90%	- Không nghiệm thu
3. Bón thúc	Số gốc có bón thúc đúng loại phân quy định	≥ 90%	- Nghiệm thu thanh toán 100%
		< 90%	- Không nghiệm thu
4. Mật độ cây sống tốt	Mật độ cây sống tốt sau khi trồng dặm so với mật độ thiết kế	≥ 90%	- Nghiệm thu thanh toán 100%
		< 90%	- Không nghiệm thu

• Chỉ tiêu 4 chỉ thực hiện đối với rừng trồng năm thứ nhất thời vụ trồng Xuân, Hè và rừng trồng năm thứ 2.

4. Hồ sơ nghiệm thu gồm hợp đồng giao khoán và biên bản nghiệm thu theo mẫu tại Phụ biểu 3a, 3b.

Điều 10. Nghiệm thu chăm sóc rừng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung: Thực hiện như quy định tại Điều 9.

Chương V

NGHIỆM THU BẢO VỆ RỪNG, KHOANH NUÔI PHỤC HỒI RỪNG TỰ NHIÊN

Điều 11. Nghiệm thu bảo vệ rừng

1. Thành phần tham gia nghiệm thu

Bên giao khoán: Gồm đại diện chủ dự án cấp cơ sở (lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, kế toán).

Bên nhận khoán: Người đại diện nhận khoán và một trong các đại diện hợp tác xã, chính quyền xã, thôn bản.

2. Thời gian nghiệm thu: Tiến hành vào cuối năm kế hoạch, kết quả nghiệm thu hoàn thành chậm nhất vào tháng 1 năm sau.

3. Nội dung nghiệm thu: Nghiệm thu khối lượng và chất lượng bảo vệ rừng.

4. Phương pháp tiến hành: Khảo sát toàn bộ diện tích, đối chiếu với bản đồ thiết kế để xác định vị trí ranh giới, xác định tỷ lệ thực hiện bằng mục trắc hoặc đo đạc trực tiếp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

5. Kết quả nghiệm thu: Đánh giá về các mặt gia súc phá hoại, tác động tiêu cực của con người và lửa rừng;

a) 100% diện tích rừng không bị tác động phá hoại: Được nghiệm thu và thanh toán 100% giá trị hợp đồng.

b) Một số diện tích rừng bị phá hoại (chặt phá, xâm lấn, phát đốt làm nương...), sẽ xử lý như sau:

- Người nhận khoán phát hiện rừng bị xâm hại và báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền (cụ thể là chủ đầu tư và chính quyền địa phương): Được xem là hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ rừng và được thanh toán tiền công bảo vệ theo hợp đồng.

- Người nhận khoán không phát hiện được việc rừng bị xâm hại, hoặc phát hiện nhưng không báo với cơ quan có thẩm quyền: Chỉ được thanh toán tiền công bảo vệ đối với diện tích rừng không bị xâm hại, diện tích rừng bị xâm hại tùy theo mức độ, sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

- Cách xác định diện tích rừng bị thiệt hại thực hiện như quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Hồ sơ nghiệm thu gồm hợp đồng giao khoán và biên bản nghiệm thu theo mẫu tại Phụ biểu 4.

Điều 12. Nghiệm thu khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên

Thực hiện như quy định tại Điều 11.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Cục Lâm nghiệp và các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm triển khai thực hiện, kiểm tra theo dõi, đôn đốc việc thực hiện theo Quy định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Thứ trưởng

Hứa Đức Nhị

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 1a

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRỒNG RỪNG/KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH CÓ TRỒNG BỔ SUNG CÂY LÂM NGHIỆP

(Bước 1)

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm: (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Cán bộ kỹ thuật bên A:

+ Ông/bà:

+.....

- Bên B:

+ Ông/bà:

+ .....

5. Kết quả nghiệm thu bước 1 (chuẩn bị trồng rừng)

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Đúng thiết kế kỹ thuật/không đúng thiết kế kỹ thuật.

6. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Số hiệu lô hoặc số hiệu ô tiêu chuẩn đo đếm	Phát dọn thực bì		Cuốc hố		Cự ly, kích thước hố		Bón lót	
		Đúng thiết kế	Không đúng thiết kế	Số hố/ diện tích đo đếm	Tỷ lệ đạt %	Đúng thiết kế	Không đúng thiết kế	Đúng thiết kế	Không đúng thiết kế
1	Đo đếm toàn diện (đối với lô 1 - 3 ha)								
2	Đo đếm theo ô tiêu chuẩn								
-	Lô...								
	Ô số 1 lô								
	Ô số 2								
...	.....								
....	.....								

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09685868

7. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ kỹ thuật bên A

Đại diện bên B

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 1b

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRỒNG RỪNG/KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH CÓ TRỒNG BỔ SUNG CÂY LÂM NGHIỆP

(Bước 2 - Nghiệm thu cơ sở)

1. Tên dự án:
2. Cấp nghiệm thu:
3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....
4. Loài cây trồng mới/trồng bổ sung theo thiết kế:.....
5. Mật độ trồng theo thiết kế:.....
6. Thành phần nghiệm thu:

- Đại diện bên A:

  + Ông/bà:

  + ...

- Đại diện bên B:

  + Ông/bà:

  + ...

7. Kết quả nghiệm thu cơ sở

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Loài cây trồng: Đúng thiết kế trong hợp đồng/không đúng thiết kế trong hợp đồng

c) Mật độ trồng, tỷ lệ sống (số liệu tổng hợp đo đếm ô tiêu chuẩn).....

8. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Số hiệu lô hoặc số hiệu ô tiêu chuẩn đo đếm	Mật độ trồng		Tỷ lệ cây sống	
		Số cây/ha	Tỷ lệ đạt %	Số cây sống tốt/ha	Tỷ lệ đạt %
1	Đo đếm toàn diện (đối với lô 1 - 3 ha)				
2	Đo đếm ô tiêu chuẩn				
-	Lô....				
	Ô số 1				
	Ô số 2				
....	.....				
....	.....				

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09685868

9. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Bên A	Bên B	Đại diện địa phương bên B (nếu có)	Người lập biên bản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 2a

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU /KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH CÓ TÁC ĐỘNG CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT LÂM SINH

(Bước 1, lần 1/2/3.....)

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Cán bộ kỹ thuật bên A:

  + Ông/bà:

  + ...

- Đại diện bên B:

  + Ông/bà:

  + ...

5. Kết quả nghiệm thu lần 1/2/3.....

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Tác động biện pháp kỹ thuật lâm sinh: Đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, không đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, đạt tỷ lệ.....%.

6. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Số hiệu lô hoặc số hiệu ô tiêu chuẩn đo đếm	Phát luỗng dây leo cây bụi, sửa gốc tái sinh chồi		
		Đúng kỹ thuật (ha)	Không đúng kỹ thuật (ha)	Tỷ lệ đạt %
1	Đo đếm toàn diện (đối với lô 1 - 3 ha)			
2	Đo đếm theo ô tiêu chuẩn			
-	Lô....			
	Ô số 1			
....	Ô số 2	.....		
....		.....		

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09685868

7. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ kỹ thuật bên A

Đại diện bên B

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 2b

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU /KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH CÓ TÁC ĐỘNG BIỆN PHÁP KỸ THUẬT LÂM SINH

(Bước 2 - Nghiệm thu cơ sở)

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Đại diện bên A:

+ Ông/bà:

+ .....

- Đại diện bên B:

+ Ông/bà:

+ .....

5. Kết quả nghiệm thu cơ sở

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Tác động biện pháp kỹ thuật lâm sinh: Đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, không đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, đạt tỷ lệ.....%.

6. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Số hiệu lô hoặc số hiệu ô tiêu chuẩn đo đếm	Phát luỗng dây leo cây bụi, sửa gốc tái sinh chồi		
		Đúng thiết kế (ha)	Không đúng thiết kế (ha)	Tỷ lệ đạt %
1	Đo đếm toàn diện (đối với lô 1 - 3 ha)			
2	Đo đếm theo ô tiêu chuẩn			
-	Lô...			
	Ô số 1			
....		.....		
....		.....		

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09685868

7. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện bên A	Bên B	Đại diện địa phương bên B (nếu có)	Người lập biên bản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 3a

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CHĂM SÓC RỪNG TRỒNG NĂM THỨ.....

(Bước 1, lần 1/2/3.....)

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Cán bộ kỹ thuật bên A:

  + Ông/bà:

  + ...

- Đại diện bên B:

  + Ông/bà:

  + ...

5. Kết quả nghiệm thu lần 1/2/3.....

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Kỹ thuật chăm sóc: Đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, không đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, đạt tỷ lệ.....%.

6. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Ô đo đếm	Phát chăm sóc		Xới đất vun gốc		Bón thúc		Số cây sống trong ô sau khi dặm	
		Đạt kỹ thuật (ha)	Không đạt kỹ thuật (ha)	Đạt kỹ thuật (ha)	Không đạt kỹ thuật (ha)	Bón đủ số gốc (ha)	Không đủ số gốc (ha)	Cây/ô Cây/lô	Tỷ lệ
1	Đo đếm toàn diện tích đối với lô 1 - 3 ha								
2	Đo đếm theo ô tiêu chuẩn								
-	Lô...								
	Ô 1								
	Ô 2								
...	.....								

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09685868

7. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ kỹ thuật bên A

Đại diện bên B

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 3b

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CHĂM SÓC RỪNG TRỒNG NĂM THỨ.....

(Bước 2 - Nghiệm thu cơ sở)

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Đại diện bên A:

  + Ông/bà:

  + ...

- Đại diện bên B:

  + Ông/bà:

  + ...

5. Kết quả nghiệm thu cơ sở

a) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Kỹ thuật chăm sóc: Đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, không đúng thiết kế trong hợp đồng..... ha, đạt tỷ lệ.....%.

6. Số liệu đo đếm chi tiết:

Số thứ tự	Số liệu đo đếm toàn diện hoặc theo ô tiêu chuẩn	Phát chăm sóc		Xới đất vun gốc		Bón thúc		Số cây sống trong lô/ô sau khi dặm	
		Đạt kỹ thuật (ha)	Không đạt kỹ thuật (ha)	Đạt kỹ thuật (ha)	Không đạt kỹ thuật (ha)	Bón đủ số gốc (ha)	Không bón đủ số gốc (ha)	Cây/ô Cây/lô	Tỷ lệ %
1	Đo đếm toàn diện tích đối với lô 1 - 3 ha								
2	Đo đếm theo ô tiêu chuẩn								
-	Lô....								
	Ô 1								
	Ô 2								
..	.....								
...	.....								

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09685868

7. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện bên A | Đại diện bên B | Đại diện địa phương bên B (nếu có) | Người lập biên bản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ biểu 4

Tên đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU BẢO VỆ RỪNG/KHOANH NUÔI PHỤC HỒI RỪNG TỰ NHIÊN

1. Tên dự án:

2. Cấp nghiệm thu:

3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu).....

4. Thành phần nghiệm thu:

- Đại diện bên A:

  + Ông/bà:

  + ...

- Đại diện bên B:

  + Ông/bà:

  + ...

5. Kết quả nghiệm thu bảo vệ rừng/khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên

a) Diện tích giao khoán theo hợp đồng..... ha

b) Diện tích thực hiện..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

c) Diện tích rừng bị mất do tàn phá, cháy, xâm lấn..... có phát hiện kịp thời và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý/không phát hiện kịp thời hoặc phát hiện nhưng không báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

6. Kết luận và kiến nghị

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Bên A	Bên B	Đại diện địa phương bên B (nếu có)	Người lập biên bản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09685868

Phụ biểu 5

Tên đơn vị
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHÚC TRA NGHIỆM THU

1. Tên công trình:.....
2. Thuộc dự án:.....
3. Địa điểm (tên lô, khoảnh, tiểu khu) .....
4. Thành phần nghiệm thu:

- Đại diện bên phúc tra nghiệm thu (bên A):
  + Ông/bà:
  + ...
  + ...
- Đại diện bên được phúc tra nghiệm thu (bên B):
  + Ông/bà:
  + ...
  + ...

5. Kết quả nghiệm phúc tra nghiệm thu

a) Diện tích thực hiện:..... ha, so với hợp đồng đạt.....%

b) Chất lượng công trình: (Ghi đầy đủ các nội dung kỹ thuật theo mẫu nghiệm thu cơ sở các hạng mục lâm sinh 1b, 2b, 3b, 4, phúc tra nghiệm thu hạng mục nào ghi tiêu chuẩn kỹ thuật của hạng mục đó).

.....
.....
.....
.....
.....

6. Kết luận và kiến nghị

.....
.....
.....
.....
.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Bên phúc tra	Bên được phúc tra	Đại diện địa phương bên được phúc tra	Người lập biên bản

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09685868